TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/KDTM-ST.
Ngày 05 – 3 – 2018.
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Như Nguyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm. Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2017/TLST – KDTM, ngày 13 tháng 10 năm 2017, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST – KDTM, ngày 12 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2018/QĐST – KDTM ngày 23 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV.

Địa chỉ: Số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Trương Sơn E. Chức vụ: Phó phòng khách hàng Ngân hàng thương mại cổ phần LV. Địa chỉ: Số 32 đường Nguyễn Công Trứ, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Đại diện theo văn bản ủy quyền). (Có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Lý Phước Ng.

Chị Hà Thị T.

Cùng địa chỉ: Khu vực 4, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Mai Sự Ng. (Có mặt).

2. Bà Huỳnh Kim H. (Có mặt).

3. Anh Mai Hữu Nh. (Vắng mặt).

4. Chị Mai Kim Ch. (Vắng mặt).

5. Chị Mai Kim H. (Vắng mặt).

6. Chị Mai Kim Ng. (Vắng mặt).

7. Anh Mai Trung H. (Vắng mặt).

8. Chị Mai Kim L. (Vắng mặt).

9. Anh Mai Anh Kh. (Có mặt).

10. Chị Phan Thảo L. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Thạnh Quới 2, xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào ngày 23/4/2015, anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền 635.000.000 đồng, theo hợp đồng tín dụng số 0450002KHTD3, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất thỏa thuận 10%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, mục đích vay tiền là bổ sung vốn lưu động kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ số tiền vay cho vợ chồng anh Ng, chị T.

Để bảo đảm bảo cho cho số tiền vay trên anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T có nhờ hộ gia đình ông Mai Sự Ng thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để bảo lãnh trách nhiệm trả nợ với Ngân hàng gồm: Phần đất có tổng diện tích 38.809m^2, gồm các thửa 51, 56, 57, 58, 181, 244, tờ bản đồ số 10, 11 tọa lạc tại ấp Thạnh Xuân, xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang do hộ ông Mai Sự Ng đứng tên. Tài sản đảm bảo tiền vay nêu trên được thực hiện theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 0123/2015/HĐTC được công chứng và đăng ký bảo đảm theo quy định.

Sau khi vay tiền anh Ng và chị T không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng. Khoản vay trên đã quá hạn từ ngày 04/6/2016. Tính đến ngày 02/3/2018, thì anh Ng và chị T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền tổng cộng là 809.321.240 đồng. Trong đó: Nợ gốc 634.942.482 đồng; lãi quá hạn 174.378.758 đồng. Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T phải có trách nhiệm trả cho ngân

hàng số tiền vốn và lãi còn nợ nêu trên. Nếu anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng yêu cầu hộ gia đình ông Mai Sự Ng phải có trách nhiệm trả thay hoặc Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp bảo đảm là quyền sử dụng đất của hộ gia đình ông Mai Sự Ng theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T thừa nhận số tiền nợ do Ngân hàng thương mại cổ phần LV trình bày là đúng, do sau khi vay vốn về kinh doanh thất bại và có chia tiền cho bạn bè mượn để làm ăn nhưng thua lỗ nên không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng. Anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T yêu cầu ngân hàng cho thêm thời gian để tạo điều kiện trả nợ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Sự Ng và các thành viên trong hộ gia đình thừa nhận có bảo lãnh cho anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần LV bằng việc thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất của hộ gia đình. Nay Ngân hàng khởi kiện có yêu cầu xử lý tài sản thì ông Ng và gia đình yêu cầu anh Ng, chị T phải trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần LV để trả lại quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông Mai Sự Ng.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV có nộp cho Tòa án hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ, đề nghị vay vốn của bị đơn và hồ sơ thế chấp quyền sử dụng đất của hộ gia đình ông Mai Sự Ng.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục theo quy định và phát biểu nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV khởi kiện anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T cho rằng vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng vay tiền có thế chấp tài sản bảo đảm, mục đích vay để bổ sung vốn lưu động kinh doanh nên Tòa xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng tín dụng.

[2] Về nội dung tranh chấp Hội đồng xét xử xét thấy: anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền tổng cộng là 635.000.000 đồng là đúng sự thật do được anh Ng, chị T thừa nhận. Ngân hàng đã giải ngân số tiền vay đầy đủ. Nhưng sau khi vay tiền anh Ng, chị T không thực hiện việc trả nợ là vi phạm nghĩa vụ thanh toán, số nợ trên đã bị Ngân hàng chuyển

sang nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 02/3/2018 thì anh Ng và chị T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền tổng cộng là 809.321.240 đồng. Trong đó: Nợ gốc 634.942.482 đồng; lãi quá hạn 174.378.758 đồng. Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV khởi kiện yêu cầu trả nợ. Anh Ng và chị T cũng thừa nhận số nợ nhưng cho rằng chưa có khả năng thanh toán. Ngoài ra, anh Ng, chị T cho rằng sau khi vay tiền có chia cho những người bạn để cùng kinh doanh, nay những người này không trả nên chưa có khả năng trả nợ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010: "Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ đến hạn, nếu các bên không có thỏa thuận khác thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ". Do anh Ng và chị T không thực hiện đúng cam kết trả nợ và cũng không tạo điều kiện thỏa thuận việc trả nợ với Ngân hàng nên Ngân hàng có quyền khởi kiện yêu cầu xử lý nợ theo hợp đồng đã ký kết để thu hồi nợ. Đối với việc anh Ng và chị T trình bày có chia tiền vay cho bạn để làm ăn nhưng cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh, hơn nữa việc này là một quan hệ khác do anh Ng, chị T là người xác lập hợp đồng vay tiền với Ngân hàng nên phải trực tiếp chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng, nếu anh Ng và chị T có tranh chấp với những người này sẽ được giải quyết thành vụ án khác. Do đó, việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV khởi kiện để yêu cầu anh Ng, chị T trả nợ theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ chấp nhận. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV.

[3] Đối với việc thế chấp tài sản của hộ gia đình ông Mai Sự Ng để đảm bảo cho số tiền vay nêu trên thì ông Mai Sự Ng và gia đình đều thừa nhận có thế chấp tài sản để bảo lãnh cho anh Ng và chị T vay vốn, hồ sơ thế chấp và hợp đồng thế chấp được công chứng, chứng thực và được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký thế chấp đúng quy định nên hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất có hiệu lực pháp luật. Do đó, nếu anh Ng và chị T không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu hộ gia đình ông Mai Sự Ng phải có trách nhiệm trả thay hoặc Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp bảo đảm là quyền sử dụng đất của hộ gia đình ông Mai Sự Ng theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Nếu có thiệt thòi khi bị Ngân hàng xử lý tài sản để thu hồi nợ thì hộ gia đình ông Mai Sự Ng có quyền khởi kiện đối với anh Ng, chị T để yêu cầu bồi thường thiệt hại bằng một vụ án khác theo quy định pháp luật.

[4] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

[5] Tiền chi phí thẩm định tại chỗ, đo vẽ lược đồ phần đất và tài sản thế chấp: Căn cứ vào Điều 157 và Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc bị đơn phải chịu.

[6] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt dù đã được Tòa án thông báo tham gia tố tụng nhiều lần và triệu tập hợp lệ dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30, 35, 91, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 471, 474 Bộ luật dân sự 2005

Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền vay còn nợ tổng cộng tính đến ngày 02/3/2017 là 809.321.240 (Tám trăm linh chín triệu ba trăm hai mươi mốt nghìn hai trăm bốn mươi) đồng. Trong đó: Nợ gốc là 634.942.482 (Sáu trăm ba mươi bốn triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm tám mươi hai) đồng; lãi quá hạn là 174.378.758 (Một trăm bảy mươi bốn triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi tám) đồng.

2. Anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán với Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Trường hợp anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, bán đấu giá tài sản mà hộ gia đình ông Mai Sự Ng đã thế chấp cho Ngân hàng theo hợp đồng thế chấp mà các bên đã ký kết để thu hồi nợ.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T phải nộp 36.279.637 (Ba mươi sáu triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn sáu trăm ba mươi bảy) đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV được nhận lại 16.467.000 (Mười sáu triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên

lai thu số 0012495 ngày 13/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

4. Tiền chi phí thẩm định tài sản tổng cộng là 11.850.000 (Mười một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng, Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV đã nộp xong. Buộc anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T phải chịu. Buộc anh Lý Phước Ng và chị Hà Thị T phải nộp 11.850.000 (Mười một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng để giao trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV.

4. Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV, anh Lý Phước Ng, chị Hà Thị T, ông Mai Sự Ng, bà Huỳnh Kim H và anh Mai Anh Kh được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Như Nguyện